

Số: 360 /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 17 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình: Khai thác quỹ đất để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu quy hoạch phường Ngô Mây - Hạng mục đường quy hoạch số 10 (đoạn Phan Kế Bính - Phan Đình Phùng)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 167/TTr-STNMT ngày 08 tháng 4 năm 2019 và ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Văn bản số 924/HĐTĐGD ngày 05 tháng 4 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể tại phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình: Khai thác quỹ đất để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu quy hoạch phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum; Hạng mục Đường quy hoạch số 10 (đoạn Phan Kế Bính - Phan Đình Phùng), chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (CVP, PVP_{NNTN});
- Lưu: VT-NNTN2.

u

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn



PHỤ LỤC

Giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Khai thác quỹ đất để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu quy hoạch phường Ngô Mây - Hạ mục đường quy hoạch số 10 (đoạn Phan Kế Bính - Phan Đình Phùng) (kèm theo Quyết định số 360 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên đơn vị hành chính, vị trí đất, loại đất	Giá đất theo QĐ số 72/2014/QĐ-UBND (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh giá đất (lần)	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)
I	Đất ở đô thị tại phường Ngô Mây			
1	Đường Phan Đình Phùng (đoạn Suối Đăk Tô Reh - hết Bưu điện Trung Tín)			
-	Vị trí 1	3.000.000	1,80	5.400.000
-	Vị trí 2	1.950.000	1,80	3.510.000
II	Đất nông nghiệp tại phường Ngô Mây			
1	Đất trồng cây hàng năm khác	25.000	1,7	42.500
2	Đất trồng cây lâu năm	20.000	1,71	34.200

✓